

ĐỘNG TỪ BẤT QUY TẮC: 45-50

45.leave – left – left	: ra đi, rời bỏ
46.lend – lent – lent	: cho mượn
47.let – let – let	: cho phép, để
49.lie – lay – lain	: nằm, toạ lạc
50.lose – lost - lost	: lạc, mất, thua

<https://www.liveworksheets.com/c?a=s&t=80g3kq5fkxh&sr=n&l=km&i=stnfudz&r=tq&f=dzdtudzo&ms=uz&cd=p62b0ct8ecmwlcvpzlexngztngnznxngjxg&mw=hs>